

ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ KIẾN THỨC VỀ BỆNH TIÊU CHẢY CẤP VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN CỦA CÁC BÀ MẸ CÓ CON TIÊU CHẢY CẤP TẠI KHOA TIÊU HÓA BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

Trương Thị Phượng; Bùi Thị Ngọc Ánh
Nguyễn Thị Lan Anh; Trương Việt Dũng

TÓM TẮT

Nghiên cứu được tiến hành trên 200 bà mẹ có con bị tiêu chảy cấp đến điều trị tại khoa Tiêu hóa Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2017. **Mục tiêu:** (1) Đánh giá kiến thức về bệnh tiêu chảy cấp của bà mẹ; (2) Khảo sát một số yếu tố liên quan đến kiến thức của các bà mẹ có con bị tiêu chảy cấp. **Phương pháp nghiên cứu:** Mô tả cắt ngang với cỡ mẫu thuận tiện. **Kết quả:** Tỷ lệ bà mẹ biết về triệu chứng và cách chăm sóc cơ bản trẻ bị tiêu chảy cấp đúng chiếm 59,0%; trong đó 74,0% bà mẹ có kiến thức đúng về tình trạng mất nước; 88,5% bà mẹ biết pha ORS đúng; 44,0% bà mẹ không kiêng khem khi trẻ mắc tiêu chảy; Các bà mẹ có trình độ dưới THPT có kiến thức về bệnh TCC chưa đúng, cho trẻ ăn dặm không đúng về loại thức ăn và thời điểm cho ăn cao hơn 2 lần so với bà mẹ có trình độ từ THPT trở lên, những bà mẹ không phải là công chức viên chức có kiến thức về chế độ ăn không đúng cao hơn 3,3 lần so bà mẹ là công chức viên chức. **Kết luận:** Kiến thức về bệnh và cách chăm sóc trẻ bị tiêu chảy của bà mẹ còn hạn chế và có liên quan đến nghề nghiệp và học vấn.

Từ khóa: Tiêu chảy cấp trẻ em, kiến thức của mẹ về bệnh tiêu chảy.

ABSTRACT

EVALUATION OF KNOWLEDGE AND RISK FACTORS ON ACUTE DIARRHEA OF MOTHERS' PATIENTS AT THE NATIONAL CHILDREN'S HOSPITAL

Study was conducted in 200 mothers' patients at the Gastroenterology Department, National Children's Hospital in 2017. **Objectives:** (1) Assess the knowledge about diarrhea of the mother; (2) Describe factors related to knowledge of mothers on acute diarrhea in children. **Subjects and methods:** A cross-sectional, non random descriptive study. **Results:** Mothers' knowledge of how acute diarrhea accounted for 59.0%; 74.0% had proper knowledge about dehydration; 88.5% of mothers knew to use rightly ORS; 44.0% of mothers did eat a normal diet. There was a difference in occupation, educational attainment and knowledge of acute diarrhea ($p < 0.05$). The relationship between education and the infant's diet was founded ($p < 0.05$). **Conclusion:** Knowledge of mothers on acute diarrhea was still restricted and influenced by occupation and educational level of the mothers.

Key words: Diarrhea, knowledge on acute diarrhea in children of the mothers.

Nhận bài: 10-1-2018; Thẩm định: 25-1-2018
Người chịu trách nhiệm chính: Trương Thị Phượng
Địa chỉ: <tienphuong2012@gmail.com>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tiêu chảy cấp (TCC) là bệnh khá phổ biến có tỷ lệ mắc và tử vong cao, đứng thứ hai sau nhiễm khuẩn hô hấp cấp, đặc biệt là ở các nước đang phát triển. Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), hàng năm có khoảng 1,3 tỷ lượt trẻ bị mắc TCC và khoảng 4 triệu trẻ dưới 5 tuổi tử vong; trong đó 80% từ 0 đến 2 tuổi [4]. Tuy nhiên cần có điều kiện để hiệu quả, an toàn trong đó quan trọng là kiến thức về tiêu chảy cấp của bà mẹ. Quản lý, chăm sóc và điều trị tốt trẻ bị tiêu chảy tại nhà thì có thể cứu sống khoảng 1,8 triệu trẻ mỗi năm [2],[5]. Việc nâng cao kiến thức và kỹ năng của bà mẹ để phòng mất nước đóng vai trò quan trọng bậc nhất trong việc điều trị TCC tại nhà.

Ở Việt Nam, Chương trình quốc gia phòng chống tiêu chảy bắt đầu được triển khai từ năm 1982 mang lại hiệu quả tốt. Tuy nhiên, bệnh vẫn còn khá phổ biến với số đợt mắc trung bình mỗi năm trên một trẻ là 2,2 [4]. Vẫn còn có tai biến, biến chứng liên quan tới kiến thức của bà mẹ về TCC khi cha mẹ điều trị tiêu chảy cho trẻ tại nhà. Khoa Tiêu hóa Bệnh viện Nhi TW là cơ sở tiếp nhận điều trị cho nhiều trẻ bị TCC. Nhiều trẻ có thể điều trị tại nhà nhưng do thiếu kiến thức hiểu biết vì vậy điều trị chưa đúng phải vào viện gây quá tải bệnh viện, tốn kém về kinh tế... Trong những năm gần đây ở Việt Nam, đã có một số nghiên cứu đánh giá kiến thức, thái độ, thực hành của bà mẹ trong việc dự phòng và điều trị trẻ tiêu chảy tuy nhiên những nghiên cứu này còn chưa có tính hệ thống, chủ yếu dừng ở việc xác định nguyên

nhân và đánh giá hiệu quả điều trị bằng thuốc. Xuất phát từ vấn đề này, chúng tôi tiến hành đề tài này nhằm hai mục tiêu sau:

1. *Đánh giá kiến thức về bệnh tiêu chảy cấp của những bà mẹ có con bị tiêu chảy cấp tại khoa Tiêu hóa Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2017.*
2. *Khảo sát một số yếu tố liên quan đến kiến thức của bà mẹ về bệnh tiêu chảy cấp.*

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Chọn mẫu ngẫu nhiên: 200 bà mẹ có con dưới 5 tuổi được chẩn đoán tiêu chảy cấp điều trị tại khoa Tiêu hóa, Bệnh viện Nhi Trung ương từ tháng 6 đến tháng 10 năm 2017.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: Mô tả cắt ngang, có phân tích. Mỗi bệnh nhi sẽ được khám và bà mẹ trả lời bộ câu hỏi bằng phiếu đánh giá theo mẫu được thiết kế trước.

- Số liệu được xử lý theo phần mềm SPSS 20.0: Tính tỷ lệ %; So sánh hai tỷ lệ bằng test χ^2 , sự khác biệt có ý nghĩa thống kê với $p < 0,05$.

3. KẾT QUẢ

3.1. Đặc điểm đối tượng nghiên cứu

200 bệnh nhi tham gia nghiên cứu có 61,5% nam; có tuổi trung bình từ 12,42 tháng.

$\pm 8,62SD$; 91,5% trẻ trong độ tuổi từ 0-2 tuổi.

Bảng 1. Đặc điểm bà mẹ trong nghiên cứu

Nội dung		n	Tỷ lệ %
Tuổi của mẹ	≤ 18 tuổi	3	1,5
	18-35 tuổi	166	83,0
	≥ 35 tuổi	31	15,5
Học vấn của mẹ	Phổ thông cơ sở trở xuống	45	22,5
	PTTH, TC nghề	79	39,5
	Cao đẳng, đại học trở nên	76	38,0
Nghề nghiệp của mẹ	Nông dân	29	14,5
	Công nhân	42	21,0
	Công chức, viên chức	57	28,5
	Tự do	72	36,0

Nhận xét: Tuổi của bà mẹ chủ yếu ở độ tuổi 18-35 tuổi chiếm 83,0%; bà mẹ có trình độ PTCS thấp chiếm 22,5%; chiếm tỷ lệ thấp nhất là 14,5% bà mẹ có trình độ là nông dân.

3.2. Kiến thức của bà mẹ về tiêu chảy cấp ở trẻ em

Bảng 2. Kiến thức bà mẹ bệnh tiêu chảy cấp

Nội dung	Kiến thức đúng		Kiến thức chưa đúng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Nhận biết về bệnh tiêu chảy cấp	118	59,0	82	41,0
Biết hậu quả tiêu chảy cấp	148	74,0	52	26,0
Nhận biết trẻ mất nước	31	15,5	169	84,5

Nhận xét: Có 59,0% bà mẹ có kiến thức đúng về bệnh TCC; 74,0% bà mẹ có kiến thức đúng về hậu quả TCC và có 15,5% bà mẹ biết nhận biết đầy đủ dấu hiệu mất nước của trẻ.

Bảng 3. Kiến thức bà mẹ về xử trí trẻ tiêu chảy cấp

Nội dung	Kiến thức đúng		Kiến thức sai	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Cách pha ORS	177	88,5	23	11,5
Cách uống ORS	180	90,0	20	10,0

Nhận xét: Có 88,5% bà mẹ biết cách pha ORS đúng cho trẻ, vẫn còn 10,0% bà mẹ cho trẻ uống sai.

Bảng 4. Kiến thức của bà mẹ về dinh dưỡng

Nội dung	Kiến thức đúng		Kiến thức sai	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Chế độ ăn của trẻ TCC	88	44,0	112	56,0
Cách cho trẻ ăn khi trẻ biếng ăn	161	80,5	39	19,5

Nhận xét: Có 80,5% bà mẹ biết cách cho trẻ ăn khi trẻ bị biếng ăn nhưng vẫn còn tỷ lệ khá cao bà mẹ cho cho trẻ ăn kiêng khi trẻ bị TCC chiếm 56,0%.

3.3. Một số yếu tố liên quan đến kiến thức của bà mẹ về tiêu chảy cấp

Bảng 5. Liên quan giữa nghề nghiệp của bà mẹ với kiến thức bệnh, cho ăn bổ sung đúng và chế độ ăn đúng khi trẻ bị TCC

Nghề nghiệp Yếu tố	Phân loại	Công chức, viên chức		Nông dân, công nhân		P	OR (CI95%)
		n	%	n	%		
Kiến thức về bệnh tiêu chảy cấp	Đúng	37	64,9	81	56,6	0,28	1,4 (0,74-2,67)
	Không đúng	20	35,1	62	43,4		
Thời điểm ăn dặm	Đúng	36	63,2	60	42,0	0,007	2,37 (1,26-4,46)
	Không đúng	21	36,9	83	58,0		
Chế độ ăn đúng	Đúng	37	64,9	51	35,7	0,000	3,3 (1,75-6,34)
	Không đúng	20	35,1	92	64,3		

Nhận xét: Bà mẹ là công chức viên chức có kiến thức cao hơn so với bà mẹ là nông dân, công nhân. Tuy nhiên nghiên cứu của chúng tôi chưa có sự khác biệt giữa 2 đối tượng trên với $p > 0,05$. Những bà mẹ không phải là công chức viên chức cho trẻ ăn dặm không đúng, có chế độ ăn không đúng khi trẻ bị bệnh cao gấp 2,37 đến 3,3 lần so với các bà mẹ là công chức viên chức với $p < 0,05$.

Bảng 6. Liên quan giữa trình độ học vấn của bà mẹ với kiến thức bệnh, cho ăn bổ sung đúng và chế độ ăn đúng khi trẻ bị TCC

Yếu tố \ Học vấn	Phân loại	≥THPT		<THPT		P	OR (CI95%)
		n	%	n	%		
Kiến thức về bệnh tiêu chảy cấp	Đúng	53	69,7	65	52,4	0,016	2,09 (1,14-3,82)
	Không đúng	23	30,3	59	47,6		
Thời điểm ăn dặm	Đúng	45	59,2	51	42,1	0,013	2,07 (1,16-3,71)
	Không đúng	31	40,8	73	58,9		
Chế độ ăn đúng	Đúng	45	59,2	43	34,7	0,001	2,7 (1,51-4,92)
	Không đúng	31	40,8	81	65,3		

Nhận xét: Những bà mẹ có trình độ < THPT có kiến thức về bệnh tiêu chảy cấp chưa đúng, cho trẻ ăn dặm không đúng về loại thức ăn và thời điểm cho ăn cao gấp 2 lần so với những bà mẹ có trình độ ≥THPT với (p<0,05).

4. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm bà mẹ trong nghiên cứu.

Kết quả từ bảng 1 cho thấy 83,0% bà mẹ nằm trong độ tuổi từ 18-35. Tỷ lệ bà mẹ theo nghiên cứu của chúng tôi ở thành thị 41,0% cao hơn nghiên cứu của Nguyễn Thị Thơ 18,4%[3]. Khi nghiên cứu về trình độ văn hóa chúng tôi nhận thấy tỷ lệ bà mẹ học phổ thông trung học, trung cấp nghề cao nhất chiếm 39,5%. Cao đẳng đại học là 38,0% và phổ thông cơ sở là 22,5%. Theo nghiên cứu của Mukhtar và cộng sự tại Nepal, tỷ lệ bà mẹ không được đi học là 72,3%[6]. Nghề nghiệp của bà mẹ được phân bố trong đó bà mẹ làm nghề tự do chiếm cao nhất 36,0%, nông dân chiếm 29,0%, công nhân chiếm 21,0% và công chức viên chức chiếm 28,5%.

4.2. Kiến thức bà mẹ về bệnh tiêu chảy cấp

Kết quả trong bảng 2 cho thấy 59,0% bà mẹ có kiến thức đúng về bệnh TCC, cao hơn nghiên cứu của Nguyễn Thị Thơ là 29,9%[3]. Có sự khác biệt này là do sự phát triển của công nghệ thông tin qua đài, báo, internet hoặc qua truyền thông vì thế mà kiến thức của bà mẹ được nâng lên. Khi được hỏi về hậu quả TCC có 74,0% bà mẹ có kiến thức đúng về hậu quả TCC, cao hơn so với nghiên cứu Tống Văn Hạnh năm 2014 là 53,5%[1], số bà mẹ không biết chiếm tỷ lệ 26,0%. Phần lớn các bà

mẹ biết TCC làm trẻ mất nước, sụt cân, ăn kém, mệt, ảnh hưởng đến đường tiêu hóa....

4.3. Kiến thức bà mẹ về xử trí và chăm sóc khi trẻ bị tiêu chảy cấp

Kiến thức về ORS của bà mẹ được thể hiện trong bảng 3. Trong nghiên cứu của chúng tôi thì có 88,5% bà mẹ pha cả gói ORS. Vẫn còn 11,5% bà mẹ pha ORS chia nhỏ gói pha ít một, đây là cách làm sai, kết quả này của chúng tôi thấp hơn so với nghiên cứu Nguyễn Thị Thơ 2012[1] là 27,8%. 90,0% bà mẹ cho trẻ uống ORS từng ngụm/thìa nhỏ, vẫn còn 10,0% bà mẹ cho con uống tu bình, nghiên cứu của chúng tôi cao hơn so với nghiên cứu Nguyễn Thị Thơ 2012[3] là 6,9%.

4.4. Kiến thức của bà mẹ về chế độ dinh dưỡng cho trẻ bị tiêu chảy

Kết quả từ bảng 4 cho thấy 56,0% các bà mẹ trả lời đã cho trẻ ăn kiêng khi trẻ TCC kết quả cao hơn nghiên cứu của Phan Thị Cẩm Hằng năm 2007[2] là 34,1%, và cao hơn so với nghiên cứu của Tống Văn Hạnh 2014 là 53,5%[1]. Chế độ ăn kiêng khem khi trẻ TCC làm trẻ thiếu hụt các chất dinh dưỡng cần thiết, gia tăng suy dinh dưỡng. Có 80,5% bà mẹ chia nhỏ bữa cho trẻ ăn khi trẻ TCC, vẫn còn 19,5% bà mẹ cho trẻ ăn theo khả năng của trẻ. Tỷ lệ này cao hơn so với Nguyễn Thị Thơ 2012[3] là 75,9%. Khi được hỏi về vấn đề này

đa số các bà mẹ nói rằng việc chia nhỏ bữa trong khi trẻ tiêu chảy càng làm trẻ mệt hơn.

4.5. Một số yếu tố liên quan đến kiến thức của bà mẹ về tiêu chảy cấp

Nghề nghiệp có liên quan tới chế độ ăn dặm của trẻ. Những bà mẹ có trình độ là trung học phổ thông trở xuống có nguy cơ cho con ăn không đúng cao gấp 2,7 lần so với những bà mẹ có trình độ là cao đẳng đại học với ($p < 0,05$). Trình độ học vấn có liên quan tới kiến thức về bệnh TCC. Những bà mẹ có trình độ là phổ thông trung học trở xuống có nguy cơ có kiến thức chưa đúng cao gấp 2,09 lần so với những bà mẹ có trình độ là cao đẳng đại học với ($p < 0,05$). Có sự khác biệt giữa nghề nghiệp và kiến thức về bệnh TCC. Những bà mẹ là nông dân công nhân tự do có nguy cơ có chế độ ăn không đúng hơn so với những bà mẹ là công chức viên chức. ($OR=2,7$; $P=0,000$). Trình độ học vấn có liên quan tới chế độ ăn dặm của trẻ. Trình độ học vấn có liên quan tới chế độ ăn của trẻ trong đợt TCC. Những bà mẹ không phải là công chức viên chức có kiến thức về thức ăn cho con không đúng cao gấp 3,3 lần so với những bà mẹ là công chức viên chức với ($p < 0,05$). Kết quả nghiên cứu của chúng tôi tương tự nghiên cứu của Mansoor Ahmed [7] và cộng sự.

5. KẾT LUẬN

Tỷ lệ các bà mẹ có hiểu biết đúng về bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em còn thấp trong đó kiêng khem khi trẻ bị bệnh còn gặp với tỷ lệ cao. Các bà mẹ có trình độ văn hóa trên trung học phổ thông có kiến thức đúng về bệnh tiêu chảy, cho ăn đúng khi trẻ mắc bệnh cao hơn so với các bà mẹ có trình độ văn hóa dưới trung học phổ thông. Từ kết quả này cho thấy cần tăng cường tuyên truyền hướng dẫn cho bà mẹ về bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em tại bệnh viện và trong cộng đồng, đặc biệt là nhóm có học vấn thấp và không phải là cán bộ công nhân viên để giảm tỷ lệ mắc tiêu

chảy và các biến chứng có thể xảy ra khi trẻ mắc tiêu chảy tại cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Tống Văn Hạnh** (2014), Đánh giá kiến thức và đánh giá hiệu quả can thiệp một số kỹ năng thực hành cho các bà mẹ có con bị tiêu chảy cấp tại khoa Nhi Bệnh Viện Bạch Mai năm 2014, Luận văn tốt nghiệp Cử nhân Y khoa, Trường Đại học Y Hà Nội.

2. **Phan Thị Cẩm Hằng** (2007), Khảo sát kiến thức, thái độ, kỹ năng sử dụng ORS của các bà mẹ có con bị TCC tại khoa Nhi Bệnh viện Bạch Mai, Luận văn tốt nghiệp bác sĩ Y khoa, Trường Đại học Y Hà Nội.

3. **Nguyễn Thị Thơ** (2012), Đánh giá kiến thức về bệnh tiêu chảy cấp và hiệu quả của việc giáo dục sức khỏe ở các bà mẹ có con bị tiêu chảy cấp tại khoa Tiêu hóa Bệnh viện Nhi TW năm 2012, Luận văn tốt nghiệp Cử nhân điều dưỡng, Trường Đại học Y Hà Nội năm 2012.

4. **Đặng Đức Trạch**, Bộ Y tế - Chương trình phòng chống bệnh tiêu chảy quốc gia (1990), Những hiểu biết về bệnh tiêu chảy, Tài liệu dành cho sinh viên đại học Y khoa.

5. **Kudlova E.** (2010), "Home management of acute diarrhoea in Czech children". *J Pediatr Gastroenterol Nutr.* 2010 May; 50(5): 510- 515.

6. **Bachrach and Bachrach LR, Gardner JM** (2002), Caregiver knowledge, attitudes, and practices regarding childhood diarrhea and dehydration in Kingston, Jamaica, *Rev Panam Salud Publica.* 2002 Jul; 12(1): 37- 44.

7. **Mansoor Ahmed, Abdul Gaffar Billoo, Ghulam Murtara.** (1995). Risk Factors of Persistent Diarrhoea in Children Below Five Years of Age. *Journal of Pakistan medical association.* November; 290-292.